

Bản án số: 441/2022/HS-PT

Ngày: 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Hoài Nam
2. Ông Huỳnh Văn Trực

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 337/2022/TLPT-HS, ngày 19 tháng 8 năm 2022 do có kháng cáo của các bị cáo San Cẩm H, Nguyễn Cao S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 245/2022/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Cao S**; Giới tính: nam; Sinh ngày: 21/12/1991 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi thường trú và cư trú: 1089/6/16A NTĐ, phường CL, thành phố TĐ, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không; có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021); con ông: Phan Trung Áng (chết) và bà: Nguyễn Thị Hoa; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/3/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 190/2008/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2009 và đã thi hành các quyết định khác của bản án. Ngày 21/01/2011, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 22/2011/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2013 và đã thi hành các quyết định khác của bản án. Ngày 09/7/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 52/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2016 và đã thi hành các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 29/12/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa (có mặt).

2. **San Cẩm H**; giới tính: nam; Sinh ngày: 01/01/1972 tại Đồng Nai; Nơi thường trú: 64 Phố 2, ấp 1, xã Phú Lợi, huyện ĐQ, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: San Pắc Koóng (chết) và bà Voòng A Múi (chết); Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 26/6/2020, bị Công an phường Long Trường xử phạt hành chính 1.500.000 về hành vi đánh bạc, đóng tiền phạt ngày 30/6/2020;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 29/12/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Đức Hoàng Q, Trần Thanh L, Nguyễn Trường Tây E, Lưu Văn Kh, Bùi Văn Ph không có kháng cáo, không bị kháng nghị do đó không triệu tập đến tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Hoàng Q là người đứng ra thuê phòng trọ số B019, nhà trọ số 6 1147 đường Nguyễn Duy Trinh, khu phố Ông Nhiêu, phường Lt, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh để ở và thường tổ chức cho người khác đánh bạc nhằm thu tiền xâu. Q thuê Trần Thanh L phục vụ mua nước cho các con bạc và đề ý nếu phát hiện Công an đến thì báo cho các con bạc. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23 tháng 12 năm 2020, khi San Cẩm H, Nguyễn Trường Tây E, Lưu Văn Kh, Nguyễn Cao S, Bùi Văn Ph đang đánh bạc bầu cua được thua bằng tiền tại phòng trọ số B019, nhà trọ số 1147 đường Nguyễn Duy Trinh, khu phố Ông Nhiêu, phường Lt, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 800.000 đồng và thu giữ số tiền trong người các con bạc là 31.590.000 đồng dùng để đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 245/2022/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao S phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao S 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 29/12/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo San Cẩm H phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo San Cẩm H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 29/12/2020

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn tuyên mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đức Hoàng Q, Trần Thanh L, Nguyễn Trường Tây E, Lưu Văn Kh, Bùi Văn Ph, tuyên nộp tiền thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Đức Hoàng Q, Trần Thanh L, Nguyễn Trường Tây E, Lưu Văn Kh, Bùi Văn Ph không có kháng cáo. Các bị cáo Nguyễn Cao S, San Cẩm H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay,

Các bị cáo H, S đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 06/7/2022, Tòa án cấp sơ thẩm đưa vụ án ra xét xử. Sau đó, các bị cáo Nguyễn Cao S, San Cẩm H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Bị cáo Hoàng Qu thuê phòng trọ số B019, nhà trọ số 6 1147 đường Nguyễn Duy Trinh, khu phố Ông Nhiêu, phường Lt, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh để ở và thường tổ chức cho người khác đánh bạc nhằm thu tiền xâu, Q thuê bị cáo Liêm phục vụ mua nước cho các con bạc và để ý nếu phát hiện Công an đến thì báo cho các con bạc. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23 tháng 12 năm 2020, khi bị cáo San Cẩm H, Nguyễn Cao S, Nguyễn Trường Tây E, Lưu Văn Kh, Bùi Văn Ph đang đánh bạc bầu cua được thua bằng tiền tại phòng trọ số B019, nhà trọ số 1147 đường Nguyễn Duy Trinh, khu phố Ông Nhiêu, phường Lt, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 800.000 đồng và thu giữ số tiền trong người các con bạc là 31.590.000 đồng dùng để đánh bạc. Do đó hành vi của bị cáo Hoàng Quý và bị cáo Liêm đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1, Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Trường Tây E, Lưu Văn Kh, Bùi Văn Ph đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo Nguyễn Cao S, bị cáo San Cẩm H do cần tiền tiêu xài, muốn được lợi mà không tốn sức lao động nên đã cùng với các bị cáo khác trong vụ án thực hiện hành vi đánh bạc thông qua hình thức đánh bạc bầu cua được thua bằng tiền. Vì vậy, Tòa án cấp

sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với các bị cáo Sáng, Hồng về tội “Đánh bạc” là có cơ sở đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ: cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết người phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo H, S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bản thân các bị cáo đều là trụ cột chính trong gia đình, lao động nuôi sống bản thân và gia đình, chưa có tiền án, lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Sáng có 02 con nhỏ đang trong độ tuổi ăn học, bị cáo Hồng cha mẹ mất sớm hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo đều trình độ văn hóa thấp, thiếu hiểu biết về pháp luật đồng thời nhận thấy các bị cáo tham gia trong vụ án với tính chất giản đơn, cùng với các con bạc khác đánh bạc dưới sự tổ chức của bị cáo Nguyễn Đức Hoàng Q do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa và tạo cơ hội cho các bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Cao S, San Cẩm H. Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Bị cáo San Cẩm H 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 29/12/2020.

Bị cáo Nguyễn Cao S 09 (chín) tháng tù “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến ngày 29/12/2020.

Các bị cáo Hồng, bị cáo Sáng không phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Tp. Thủ Đức; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Tp.Thủ Đức; (2)
- TAND Tp.Thủ Đức; (1)
- Công an Tp.Thủ Đức; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Lê



Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Điều 5. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách

Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách được xác định như sau:

1. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng án treo, bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm thì thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.
2. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng án treo, Tòa án cấp phúc thẩm cũng cho hưởng án treo thì thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.
3. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm không cho hưởng án treo, Tòa án cấp phúc thẩm cho hưởng án treo thì thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm.
4. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng án treo, Tòa án cấp phúc thẩm không cho hưởng án treo, nhưng Hội đồng giám đốc thẩm hủy bản án phúc thẩm để xét xử phúc thẩm lại và Tòa án cấp phúc thẩm cho hưởng án treo thì thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.
5. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm cho hưởng án treo, nhưng Hội đồng giám đốc thẩm hủy bản án sơ thẩm, bản án phúc thẩm để điều tra hoặc xét xử lại và sau khi xét xử sơ thẩm lại, xét xử phúc thẩm lại, Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm vẫn cho hưởng án treo thì thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm hoặc tuyên án phúc thẩm lần đầu.

6. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm không cho hưởng án treo, bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, nhưng Hội đồng giám đốc thẩm sửa bản án sơ thẩm cho hưởng án treo thì thời gian thử thách tính từ ngày quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực.

7. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm không cho hưởng án treo, nhưng Hội đồng giám đốc thẩm sửa bản án phúc thẩm cho hưởng án treo thì thời gian thử thách tính từ ngày quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực.

8. Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng án treo, Tòa án cấp phúc thẩm không cho hưởng án treo, nhưng Hội đồng giám đốc thẩm hủy bản án phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm hoặc Hội đồng giám đốc thẩm sửa bản án phúc thẩm cho hưởng án treo, thì thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.